

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK MIL
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 74/2023/HSST

Ngày: 02-11-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK MIL, TỈNH ĐẮK NÔNG

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hải Âu.

- *Các hội thẩm nhân dân:* Ông Trương Văn Cường
Ông Nguyễn Đình Tân.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Đinh Thế Toàn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Thắng – Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 75/2023/HSST, ngày 04/10/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 73/2023/QĐXXST-HS, ngày 23 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo: **Y Khen B**, sinh năm 2002; Tại: Tỉnh Đắk Nông; Nơi cư trú: Bon Đắk K, xã Đắk G, huyện M, tỉnh Đắk Nông; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hoá: 03/12; Dân tộc: M'Nông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Tin lành; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Y Phok B, sinh năm 1965; Con bà: H Phou B; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 05/5/2023, hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Đắk Mil – Có mặt.

Bị hại: Ông Y T, sinh năm 1981 – có mặt.

Trú tại: Bon Đắk K, xã Đắk G, huyện M, tỉnh Đắk Nông.

Những người tham gia tố tụng khác:

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Y Phok B, sinh năm 1965 – Có mặt.

Trú tại: Bon Đắc K, xã Đắc G, huyện M, tỉnh Đắk Nông.

Người làm chứng:

Anh Y Hoàng R – Vắng mặt.

Trú tại: Bon Đắc K, xã Đắc G, huyện M, tỉnh Đắk Nông.

Anh Hoàng Y T1 – Vắng mặt.

Trú tại: Bon Đắc K, xã Đắc G, huyện M, tỉnh Đắk Nông.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Xuất phát từ mâu thuẫn nhỏ nhất trong cuộc sống giữa hai gia đình nên khoảng 17 giờ 00 phút ngày 05/5/2023, Y Khen B cầm 01 con dao rựa (dài 114cm, cán bằng tre, lưỡi dao bằng kim loại dài 30cm, mũi dao nhọn) đến nhà ông Y T, trú cùng Bon Đắc K, xã Đắc G, huyện M, tỉnh Đắk Nông thì gặp ông Y T đang đứng trước hiên nhà, Y Khen B tay phải cầm dao đi đến và đứng đối diện với ông Y T (khoảng 01m). Lúc này giữa Y Khen B và ông Y T xảy ra mâu thuẫn cãi nhau, thấy Y Khen B tay cầm dao dọa chém nên ông Y T thách thức Y Khen B chém. Bị thách thức, Y Khen B cầm dao bằng tay phải chém 01 nhát theo hướng từ trên xuống dưới, từ trước ra sau, từ phải qua trái về phía vai trái của Y T thì Y T phản xạ nghiêng đầu sang trái để né tránh nên bị lưỡi dao chém trúng vào vùng trán phải gây thương tích.

*/ Tại kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 166/KLTTCP-PY, ngày 06/5/2023 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế tỉnh Đắk Lắk kết luận:

1. Các kết quả chính:

- Kết quả khám giám định:

+ Vết thương trán phải đã khô, kéo từ đường giữa trán trái tới đuôi cung mày phải, hơi cong mở xuống dưới, sang trái, kích thước (9,5 x 0,2)cm.

+ Vết thương đỉnh phải đã khô, hơi cong mở ra sau, kích thước (2,5 x 0,2)cm.

+ Dập não, xuất huyết trán phải.

+ Nứt sọ trán phải lan sang trán trái.

- Kết quả khám chuyên khoa: Không.

- Kết quả cận lâm sàng: Không.

- Kết quả khác: Không.

2. Kết luận:

2.1. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của Y T là 39%.

*/ Tại kết luận giám định bổ sung tổn thương cơ thể người sống số: 253/KLTTCT-PY, ngày 12/6/2023 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế tỉnh Đắk Lắk kết luận:

1. Các kết quả chính:

- Kết quả khám giám định:

+ Vết thương trán phải để lại sẹo kéo dài từ đường giữa trán trái tới đuôi cung mày phải, hơi cong mở xuống dưới, sang trái, kích thước (9,5 x 0,2)cm.

+ Vết thương để lại sẹo đỉnh phải, hơi cong mở ra phía sau, kích thước (2,5 x 0,2)cm.

+ Dập não, xuất huyết trán phải còn hình ảnh trên phim CT Scanner.

+ Nứt sọ trán phải lan qua trán trái.

+ Tụ máu ngoài màng cứng trán hai bên không còn hình ảnh trên phim CT Scanner.

- Kết quả khám chuyên khoa: Không.

- Kết quả cận lâm sàng: CT Scanner.

+ Nứt lún sọ trán phải lan đến sán sọ trước phải và lan sang bên trái.

+ Tổn thương dập não trán phải điều trị.

- Kết quả khác: Không.

2. Kết luận:

2.1. Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của Y T là 44%.

*/ Tại kết luận giám định bổ sung (lần 2) tổn thương cơ thể trên người sống số 327/KLTTCT-PY, ngày 21/7/2023 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế tỉnh Đắk Nông kết luận:

2. Kết luận:

2.1 Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của Y T là 44%, áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

2.2. Kết luận khác:

- Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể từng thương tích của Y T:

+ Vết thương trán phải để lại sẹo kéo dài từ đường giữa trán trái tới đuôi cung mày phải, hơi cong mở xuống dưới, sang trái, kích thước (9,5x 0.2)cm, tỷ lệ 06%.

+ Vết thương đỉnh phải để lại sẹo, hơi cong mở ra sau, kích thước (2,5 x 0,2)cm, tỷ lệ 01%.

+ Dập não, xuất huyết trán phải, tỷ lệ 26%.

+ Nứt sọ trán phải lan qua trán trái, tỷ lệ 15%.

+ Tụ máu ngoài màng cứng trán hai bên, tỷ lệ 05%.

- Vật tác động: Vật sắc.

- Cơ chế hình thành thương tích:

+ Vết thương để lại sẹo kéo dài từ đường giữa trán tới đuôi cung mày phải, hơi cong mở xuống dưới, sang trái làm nứt sọ trán phải lan qua trán trái, tụ máu ngoài màng cứng trán hai bên và đập não, xuất huyết trán phải do tác động trực tiếp của vật sắc có hướng từ trên xuống dưới, từ trước ra sau, từ phải qua trái.

+ Vết thương để lại sẹo đỉnh phải, hơi cong mở ra sau do vật sắc tác động trực tiếp có hướng từ trên xuống dưới, từ trước ra sau, từ phải sang trái.

Tại bản Cáo trạng số 72/CTr – VKS, ngày 03/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil đã truy tố bị cáo Y Khen B về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo; sau khi phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Y Khen B phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự, và đề nghị:

Áp dụng điểm a, i khoản 1, điểm c khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Y Khen B từ 06 năm 06 tháng đến 07 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo bồi thường cho bị hại số tiền 25.000.000 đồng và 01 con heo 50kg; bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm, do đó không đặt ra để giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao rựa dài 114cm, cán bằng tre, lưỡi dao bằng kim loại dài 30cm, mũi dao nhọn do không còn giá trị sử dụng.

Tại phiên tòa, bị cáo không bào chữa, không tranh luận gì mà chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự: Quá trình điều tra, truy tố, bị cáo, bị hại không có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại; của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; phù hợp với các chứng cứ đã thu thập được có lưu trong hồ sơ. Vào khoảng 17 giờ 00 phút, ngày 05/5/2023, tại Bon Đắc K, xã Đắc G, huyện M, tỉnh Đắk Nông, vì nguyên cớ nhỏ nhặt trong cuộc sống, Y Khen B đã có hành vi dùng dao là hung khí nguy hiểm chém ông Y T gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 44%. Hành vi của bị cáo Y Khen B đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân huyện M truy tố bị cáo Y Khen B về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 của BLHS là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điều 134 của Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;

i) Có tính chất côn đồ;

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

...

c) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31% đến 60% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này;”

[3] Xét hành vi của bị cáo gây ra là đặc biệt nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến quyền bất khả xâm phạm về thân thể của người khác được pháp luật Hình sự bảo vệ. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật. Nhưng với bản tính hung hăng, xem thường pháp luật, xem thường sức khỏe, tính mạng của người khác, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ trong cuộc sống bị cáo đã có hành vi dùng 01 con dao rựa gây thương tích cho ông Y T. Do đó cần xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm minh, tương xứng với tính chất, mức độ

hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra, nhằm giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung đối với xã hội.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, sau khi phạm tội gia đình bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 25.000.000 đồng và 01 con heo nặng 50kg, bị hại đã có đơn bãi nại cho bị cáo, do đó cần áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, nhằm thể hiện chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm, do đó không đặt ra để giải quyết.

[6] Vật chứng của vụ án: Đối với 01 con dao rựa dài 114cm, cán bằng tre, lưỡi dao bằng kim loại dài 30cm, mũi dao nhọn là công cụ bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, do không còn giá trị sử dụng, nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Y Khen B phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm a, i khoản 1, điểm c khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Y Khen B 06 (Sáu) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 05/5/2023.

2. Vật chứng của vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao rựa dài 114cm, cán bằng tre, lưỡi dao bằng kim loại dài 30cm, mũi dao nhọn.

(Đặc điểm vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/10/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện M và Chi cục thi hành án dân sự huyện M).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Y Khen B phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo; bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo toàn bộ bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Mil;
- Cơ quan điều tra CA huyện Đắk Mil;
- Cơ quan THAHS CA huyện Đắk Mil;
- Nhà tạm giữ CA huyện Đắk Mil;
- Bộ phận nghiệp vụ CA huyện Đắk Mil;
- Chi cục THADS huyện Đắk Mil;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Thị Hải Âu

